

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 436/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

|                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO |                   |
| <b>ĐẾN</b>             | Số:.....10264     |
|                        | Ngày: 30/03/2020  |
|                        | Kính chuyển:..... |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học, giai đoạn 2020 - 2025**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học, giai đoạn 2020 - 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ sở giáo dục đại học và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Hội đồng Quốc gia giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các cơ sở giáo dục đại học;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (3). 45



**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: ...**07**.../SY-BGDĐT

**Nơi nhận:**

- Các cơ sở giáo dục đại học;
- Lưu VT, VP.

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Hà Nội, ngày **03** tháng **4** năm 2020

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Đình Mạnh**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với  
các trình độ của giáo dục đại học, giai đoạn 2020 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 436/QĐ-TTg  
ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Thực hiện Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Triển khai Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học để xây dựng, phê duyệt chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành, khối ngành của từng lĩnh vực trong giáo dục đại học nhằm đổi mới hoạt động đào tạo gắn với bảo đảm, nâng cao chất lượng của giáo dục đại học Việt Nam; thiết lập mối quan hệ với khung trình độ quốc gia của các nước trong khu vực và trên thế giới; tạo ra cơ chế liên thông giữa các trình độ đào tạo; xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

#### 2. Yêu cầu

a) Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học một cách đồng bộ và hiệu quả, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

b) Thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý, các cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, các hiệp hội liên quan trong triển khai thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của Giáo dục đại học.

c) Tạo hành lang pháp lý hướng dẫn thống nhất các cơ sở giáo dục đại học thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học bảo đảm tính chuẩn mực, cơ bản, hiện đại, thiết thực, kế thừa và liên thông; tính đa dạng trong sự thống nhất về chuẩn kiến thức của các chương trình giáo dục đại học, tạo thuận lợi cho hội nhập và công nhận văn bằng giữa các quốc gia.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu để triển khai thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, hoàn thành trong quý III năm 2020.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan xây dựng và ban hành các quy định, văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các hội đồng tư vấn khối ngành thực hiện xây dựng chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành, khối ngành của từng lĩnh vực trong giáo dục đại học, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, tài liệu hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học rà soát, điều chỉnh cấu trúc, nội dung, phương pháp thực hiện chương trình đào tạo bảo đảm theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và phù hợp với yêu cầu của người sử dụng lao động, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

d) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát, chỉnh sửa hoặc ban hành mới các quy định về bảo đảm chất lượng và kiểm định; bảo đảm phù hợp với chuẩn chương trình đào tạo theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam; hoàn thành trong quý IV năm 2021.

2. Xây dựng và ban hành chuẩn chương trình cho từng lĩnh vực và ngành đào tạo trong giáo dục đại học

a) Các bộ thành lập Hội đồng tư vấn khối ngành gồm các chuyên gia đầu ngành ở các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, các nhà quản lý giáo dục đại học và đại diện của giới doanh nghiệp, công nghiệp và các cơ quan quản

lý nguồn nhân lực, hoàn thành trong quý IV năm 2020 để xây dựng chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành, khối ngành của từng lĩnh vực trong giáo dục đại học, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo để thẩm định, ban hành, hoàn thành trong quý IV năm 2022, cụ thể như sau:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan thành lập các hội đồng tư vấn khối ngành cho các lĩnh vực gồm: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên; kinh doanh và quản lý; pháp luật; khoa học sự sống; khoa học tự nhiên; toán và thống kê; máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật; kỹ thuật; sản xuất và chế biến; kiến trúc và xây dựng; nông lâm nghiệp và thủy sản; thú y; nhân văn; khoa học xã hội và hành vi; báo chí và thông tin; dịch vụ vận tải; môi trường và bảo vệ môi trường;

- Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan thành lập hội đồng tư vấn khối ngành Sức khỏe;

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp, hiệp hội liên quan thành lập hội đồng tư vấn khối ngành cho các lĩnh vực gồm: Nghệ thuật; du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân; dịch vụ xã hội;

- Bộ Công An chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thành lập hội đồng tư vấn khối ngành An ninh;

- Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thành lập hội đồng tư vấn khối ngành Quốc phòng.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập các hội đồng thẩm định để thẩm định và ban hành chuẩn chương trình đào tạo cho các ngành, khối ngành của từng lĩnh vực trong giáo dục đại học, hoàn thành trong quý III năm 2023.

3. Rà soát, cập nhật, phát triển chương trình đào tạo giáo dục đại học để thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học triển khai tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo quản lý, giảng viên thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học, hoàn thành trong quý IV năm 2021.

b) Các cơ sở giáo dục đại học thực hiện rà soát, điều chỉnh cấu trúc, nội dung, phương pháp thực hiện chương trình đào tạo; biên soạn chương trình chi tiết các môn học, học phần, biên soạn giáo trình, triển khai đào tạo trên cơ sở chương trình đào tạo đã được cập nhật, phát triển bảo đảm theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và phù hợp với yêu cầu của người sử dụng lao động, hoàn thành trong quý IV năm 2024.

c) Các cơ sở giáo dục đại học nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ phát triển chương trình và đảm bảo chất lượng đào tạo và thực hiện kiểm định theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, hoàn thành trong quý I năm 2025.

4. Xây dựng báo cáo tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học với Khung tham chiếu trình độ ASEAN

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tư vấn xây dựng báo cáo tham chiếu đối với các trình độ của giáo dục đại học của Khung trình độ quốc gia Việt Nam với Khung tham chiếu trình độ ASEAN, hoàn thành trong quý III năm 2020.

b) Hội đồng tư vấn xây dựng báo cáo tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học với Khung tham chiếu trình độ ASEAN xây dựng báo cáo tham chiếu, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội gửi báo cáo cho Ủy ban tham chiếu Khung trình độ quốc gia của các nước ASEAN, hoàn thành trong quý II năm 2025.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện truyền thông về triển khai Khung trình độ quốc gia Việt Nam theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục đại học, hoàn thành theo kế hoạch hằng năm.

b) Các cơ sở giáo dục đại học xây dựng kế hoạch và tổ chức truyền thông về việc triển khai Khung trình độ quốc gia Việt Nam tại từng cơ sở giáo dục đại học, hoàn thành theo kế hoạch hằng năm.

6. Kiểm tra, giám sát thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học

Định kỳ hằng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát công tác triển khai Khung trình độ quốc gia tại các cơ sở giáo dục đại học.

### **III. KINH PHÍ**

1. Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ do các cơ quan trung ương thực hiện và được tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm trình Quốc hội quyết định.

2. Cơ sở giáo dục đại học sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trong quý IV năm 2020, các Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Hội đồng trường của các cơ sở giáo dục đại học có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch thực hiện của bộ, cơ quan, địa phương mình.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Kế hoạch và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện Kế hoạch đồng bộ và hiệu quả.

4. Các hiệp hội, hội nghề nghiệp, doanh nghiệp, các bên liên quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để tham gia thực hiện công tác triển khai Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan trung ương và địa phương được giao chủ trì, tổ chức thực hiện.

5. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự toán kinh phí, phân bổ, hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc chi kinh phí; hướng dẫn định mức chi kinh phí triển khai thực hiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ của giáo dục đại học theo các quy định hiện hành của pháp luật.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung thuộc Kế hoạch và các quy định liên quan để thực hiện Kế hoạch, các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan chủ động đề xuất, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.